TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2026/HNGĐ-ST
Ngày 04/02/2026
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hồ Trọng Trung.
2. Bà Vũ Thị Hồng Hải.

Thư ký phiên toà : Bà Nguyễn Thị Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại phòng xử án Toà án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 174/2025/TLST-HNGĐ ngày 14/11/2025 về việc "Ly hôn , tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/01/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2026/QĐST-HNGĐ ngày 23/01/2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T - Sinh ngày 06/5/2001.
Nơi đăng ký HKTT: Bản M, xã N, tỉnh Lào Cai.
Nơi ở: Bản V, xã X, tỉnh Lào Cai.
Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn G - Sinh ngày 18/8/1995.
Địa chỉ: Bản M, xã N, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 05/11/2025, bản tự khai ngày 14/11/2025, các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa của chị Đặng Thị T thì chị và anh Hoàng Văn G kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là xã N, tỉnh Lào Cai) vào ngày 15/3/2023. Sau khi kết hôn vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do tính tình không hợp hay bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn của vợ chồng đã tự khắc phục và hòa giải nhiều lần nhưng không được cải thiện mà còn ngày càng trầm trọng nên anh chị đã sống ly

thân từ tháng 4/2025 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Đặng Thị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn G.

Đối với Anh Hoàng Văn G, trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh đều vắng mặt và cũng không có văn bản trả lời ý kiến của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Hoàng Quỳnh H, sinh ngày 14/01/2024, cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang ở cùng với chị Đặng Thị T.

Khi ly hôn chị Đặng Thị T có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và không yêu cầu anh Hoàng Văn G phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Đặng Thị T xác nhận không có tài sản gì, không nợ ai và cũng không cho ai vay mượn gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với vụ án này, nguyên đơn cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, bị đơn không cung cấp tài liệu chứng cứ gì. Mặt khác Tòa án không tiến hành hòa giải được về quan hệ hôn nhân, nuôi dưỡng, chăm sóc con chung vì anh Hoàng Văn G đều vắng mặt.

Tại phiên toà hôm nay chị Đặng Thị T có mặt còn anh Hoàng Văn G đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Như vậy cần xét xử vắng mặt anh là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngày 05/11/2025, chị Đặng Thị T khởi kiện yêu cầu về ly hôn đối với anh Hoàng Văn G nên xác định quan hệ pháp luật là ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Hiện nay anh Hoàng Văn G đang cư trú tại bản M, xã N, tỉnh Lào Cai nên căn cứ vào Điều 35 của Bộ Luật tố tụng dân sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật cho bị đơn. Tòa án đã mở phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 23/01/2026, Anh Hoàng Văn G vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa và tiếp tục tống đạt văn bản tố tụng cũng như giấy triệu tập đến phiên tòa ngày hôm nay. Tuy nhiên anh Hoàng Văn G vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử cần xét xử vắng mặt anh là phù hợp với điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị T và Anh Hoàng Văn G kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là xã N, tỉnh Lào Cai) vào ngày 15/3/2023, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do tính tình không hợp hay bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn của vợ chồng đã tự khắc phục và hòa giải nhiều lần nhưng không được cải thiện mà còn ngày càng trầm trọng nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 4/2025 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị T đối với anh Hoàng Văn G là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Hai anh chị có 01 con chung là cháu Hoàng Quỳnh H, sinh ngày 14/01/2024, cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường. Căn cứ vào điều kiện, thu nhập thực tế của chị Đặng Thị T và xuất phát từ quyền lợi về mọi mặt, đảm bảo sự ổn định về tâm lý, cũng như sinh hoạt của cháu nên Hội đồng xét xử cần giao cháu cho chị Đặng Thị T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Anh Hoàng Văn G không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Đặng Thị T xác nhận không có tài sản gì; không nợ ai và không cho ai vay mượn gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị Đặng Thị T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị T ly hôn với anh Hoàng Văn G.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị T và anh Hoàng Văn G chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Chị Đặng Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Quỳnh H, sinh ngày 14/01/2024 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn G không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Hoàng Văn G có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001940 ngày 14/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Đặng Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 8 - Lào Cai (2);
- Phòng THADS khu vực 8 - Lào Cai;
- UBND xã N, tỉnh Lào Cai;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam